TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 247/2023/QĐST-HNGĐ	*Long Thành, ngày 29 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 667/2023/TLST-HNGĐ ngày 17/8/2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa:

– *Người yêu cầu:* Chị **Nguyễn Thị Kim TH**, sinh năm: 1987.
Địa chỉ: 166 tổ 4, ấp 2, xã P , huyện L , tỉnh Đồng Nai;
– *Người yêu cầu:* Anh **Nguyễn Văn L**, sinh năm: 1991.
Địa chỉ: Số nhà 182/3, ấp T, xã B , huyện T , tỉnh Bến Tre;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim TH và anh Nguyễn Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thị Kiều M, sinh ngày 16/3/2010, chị TH và anh L thỏa thuận giao cháu M cho chị TH nuôi dưỡng, anh L không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có nên không giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị khai không có nên không giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Mỗi người chịu một nửa, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

Xét việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim TH và anh Nguyễn Văn L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thị Kiều M, sinh ngày 16/3/2010, chị TH và anh L thỏa thuận giao cháu M cho chị TH nuôi dưỡng, anh L không cấp dưỡng nuôi con.

Anh L được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết một hoặc hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết vì anh chị khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Kim TH và anh Nguyễn Văn L mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0009924 ngày 16/8/2023. Anh chị đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu L pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND H.Long Thành;
- THADS H.Long Thành;
- UBND xã B;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thanh Hoa